

# GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG SẢN XUẤT THANH LONG TỈNH TRÀ VINH

● PHAN THỊ XUÂN HUỆ

## TÓM TẮT:

Bài viết tổng quan về tình hình xuất khẩu thanh long của Việt Nam giai đoạn 2017 - 2021, thực trạng sản xuất thanh long tại tỉnh Trà Vinh. Từ đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển bền vững vùng sản xuất thanh long tỉnh Trà Vinh trong thời gian tới.

**Từ khóa:** thanh long, xuất khẩu thanh long, thanh long ruột đỏ, tiêu chuẩn VietGAP, tỉnh Trà Vinh.

## 1. Đặt vấn đề

Năm 2021, tỉnh Trà Vinh đã có Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 v/v Ban hành kế hoạch cơ cấu lại ngành Nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh nông sản tỉnh; đẩy mạnh phát triển nền nông nghiệp hiện đại, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thích ứng với biến đổi khí hậu và kết nối bền vững với chuỗi giá trị nông sản toàn cầu. Nhằm thực hiện kế hoạch, tỉnh đã tìm các loại cây trồng phù hợp với thổ nhưỡng, trong đó thanh long ruột đỏ là một trong những cây trồng trong mô hình chuyển đổi để thích ứng với biến đổi khí hậu.

Thanh long ruột đỏ được biết đến là loại cây có nguồn gốc nhiệt đới, sinh trưởng và phát triển tốt ở các nơi có ánh sáng đầy đủ. Cây thanh long trồng được trên nhiều loại đất: đất cát, đất xám bạc màu,

đất phèn, đất phù sa, đất đỏ bazan, đất thịt, thịt pha sét. Hiện nay, Trà Vinh là tỉnh có diện tích trồng thanh long ruột đỏ lớn thứ tư trên cả nước, sau tỉnh các tỉnh Bình Thuận, Long An và Tiền Giang. Từ một vài héc ta những năm đầu triển khai, đến nay, nhiều địa phương trong tỉnh Trà Vinh đã chuyển đổi đất trồng lúa, đất vườn tạp, sang trồng thanh long ruột đỏ, nâng diện tích trồng thanh long ruột đỏ toàn tỉnh tăng mạnh.

Tuy nhiên, các nông hộ của tỉnh còn sản xuất quy mô nhỏ lẻ, chưa chú trọng đến việc sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP nên hiệu quả chưa cao, gây khó khăn khi muốn xuất khẩu thanh long ra nước ngoài. Bên cạnh đó, các nông hộ và đơn vị chế biến xuất khẩu chưa có sự liên kết với nhau. Đồng thời, năm 2020, dịch bệnh Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến xuất khẩu thanh long cả nước nói chung và tỉnh Trà Vinh nói riêng.

Để lĩnh vực sản xuất này phát triển bền vững,

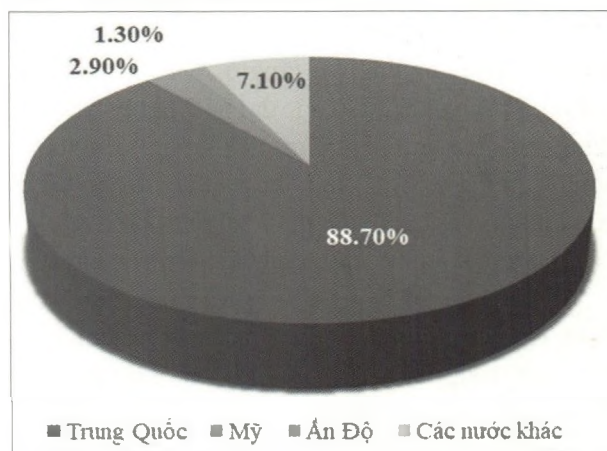
tránh được rủi ro và mang lại hiệu quả hơn thì việc phân tích “Giải pháp phát triển bền vững vùng sản xuất thanh long tỉnh Trà Vinh” là cần thiết. Bài viết sẽ đề cập đến thực trạng sản xuất và một số giải pháp phát triển bền vững vùng sản xuất thanh long tỉnh Trà Vinh.

## 2. Tổng quan tình hình xuất khẩu thanh long của Việt Nam

Quả thanh long có hàm lượng nước cao và là nguồn cung cấp sắt, magiê, vitamin B, photpho, protein, canxi, chất xơ tốt. Hạt thanh long rất bổ dưỡng, vì chúng có nhiều chất béo không bão hòa như axit béo omega-3 và omega-6, đã được chứng minh làm giảm nguy cơ rối loạn tim mạch. Thanh long ít calo, giàu chất xơ, chứa một lượng vitamin và khoáng chất tốt. Nhờ những lợi ích nói trên mà nhu cầu về thanh long đang tăng lên, kéo theo nhu cầu nhập khẩu ở các nước tăng. Theo dự báo của OECD-FAO, giai đoạn 2019 - 2028, tiêu dùng các sản phẩm nông sản của thế giới tăng bình quân 1,5 - 3%/năm. Theo các chuyên gia kinh tế, thị trường trái thanh long toàn cầu dự kiến sẽ tăng lũy tiến 3,7% trong giai đoạn 2020 - 2025 và Việt Nam tiếp tục là nhà sản xuất thanh long hàng đầu. Ở Việt Nam. Thanh long được xếp vào nhóm mặt hàng trái cây xuất khẩu chủ lực, mang lại giá trị hàng tỷ USD mỗi năm. Sản lượng xuất khẩu thanh long Việt Nam năm 2017 là 952,8 nghìn tấn, đến năm 2021 tăng lên 1.430,5 nghìn tấn tương đương 50%. Về kim ngạch xuất khẩu, năm 2017 đạt 1,15 tỷ USD, tăng 10,4% vào năm 2018 với giá trị 1,27 tỷ USD và bắt đầu có xu hướng sụt giảm qua các năm tiếp theo do rào cản kỹ thuật trong khâu sản xuất, thu hoạch và xuất khẩu. Bên cạnh đó, đại dịch Covid-19 cũng ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình xuất khẩu thanh long sang các thị trường trọng điểm, đặc biệt là sang thị trường Trung Quốc. (Bảng 1)

Thị trường xuất khẩu chính của thanh long Việt Nam là Trung Quốc. Theo báo cáo của Cục Hải quan, năm 2021, thanh long Việt Nam được xuất khẩu sang 3 thị trường chính là Trung Quốc với kim ngạch 925,7 triệu USD (88,7%), Mỹ với kim ngạch 30,2 triệu USD (2,9%), Ấn Độ với kim ngạch 13,6 triệu USD (1,3%) và tiếp đến là các nước như Australia, New Zealand, Nhật Bản, Liên minh châu Âu và Chile,... (Hình 1)

Hình 1: Thị trường xuất khẩu thanh long của Việt Nam năm 2021



Nguồn: Tổng cục Hải quan

## 3. Thực trạng sản xuất thanh long tỉnh Trà Vinh

Tỉnh Trà Vinh nằm ở ven biển phía Đông Nam đồng bằng sông Cửu Long, nằm giữa Sông Tiền và Sông Hậu với 65km bờ biển; có 9 huyện, thị, thành phố và 106 xã, phường, thị trấn (trong đó có 85 xã) có diện tích tự nhiên 239.077 ha, chiếm 5,6% diện tích của khu vực, trong đó đất nông nghiệp 185.160 ha, chiếm 77,45% diện tích đất tự nhiên và chiếm khoảng 5,5% diện tích đất nông nghiệp của khu vực. Dân số toàn tỉnh có khoảng 1 triệu người; đồng

Bảng 1. Tình hình xuất khẩu thanh long Việt Nam các năm từ 2017 - 2021

Năm	2017	2018	2019	2020	2021
Kim ngạch xuất khẩu (Tỷ USD)	1,15	1,27	1,25	1,21	1,04
Sản lượng (Triệu Tấn)	0,9528	1,0561	1,2425	1,3638	1,4305

Nguồn: Tổng cục Hải quan

bào Khmer chiếm gần 32%, dân tộc Hoa và dân tộc khác chiếm gần 01%, trong đó, dân số sống khu vực nông thôn chiếm 82,75%, với hơn 563.700 người trong độ tuổi lao động, trong đó lao động ở khu vực nông thôn chiếm 82,79%, nguồn nhân lực khá dồi dào, nếu được đào tạo về tay nghề và tiếp cận công nghệ mới sẽ là lực lượng quan trọng phục vụ đắc lực cho phát triển nông nghiệp và nông thôn. Giai đoạn 2016 - 2020, tăng trưởng GRDP bình quân của tỉnh Trà Vinh đạt được tốc độ khá cao so với cả nước và khu vực đồng bằng sông Cửu Long với 11,22%; trong đó, khu vực nông, lâm, thủy sản tăng 1,43%, công nghiệp - xây dựng tăng cao ở mức 34,03%, khu vực dịch vụ tăng 6,78%. GRPD theo giá hiện hành năm 2020 ước đạt 64,2 nghìn tỷ đồng, đứng thứ 7/13 tỉnh, thành trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Trà Vinh đặc biệt chú trọng tái cơ cấu kinh tế và từng bước thích ứng với biến đổi khí hậu, hướng đến phát triển nông nghiệp bền vững.

Số liệu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Trà Vinh cho thấy diện tích trồng thanh long của tỉnh trong năm 2017 là 264 ha, diện tích thu hoạch là 142 ha, sản lượng 3.492 tấn, năng suất trung bình 24,5 tấn/ha tập trung tại 2 huyện Càng Long và Châu Thành. Do năng suất cao, nên diện tích thanh long toàn tỉnh tiếp tục tăng, đến năm 2021, toàn tỉnh có 530 ha, diện tích thu hoạch là 451 ha, sản lượng 11.049 tấn, năng suất bình quân 24,5 tấn/ha. (Bảng 2)

Tuy đạt năng suất cao nhưng giá bán biến động lớn dẫn đến lợi nhuận nông hộ thu được cũng bấp bênh. Theo khảo sát thị trường giai đoạn 2018 - 2021, giá cả thanh long lúc thấp nhất là 3.000 đồng/kg, giá cao nhất 30.000 đồng/kg (thanh long

được trồng theo tiêu chuẩn VietGap). Chi phí đầu tư sản xuất bình quân 220 - 250 triệu đồng/ha, với năng suất bình quân 24,5 tấn/ha. Như vậy, sản xuất thanh long chỉ có lợi nhuận khi giá bán ổn định ở mức giá từ 10.500 đồng/kg trở lên.

Có thể nói, bên cạnh những thuận lợi, việc trồng thanh long ruột đỏ trên địa bàn tỉnh cũng gặp nhiều khó khăn, như: thời tiết, dịch bệnh đốm trắng, thối cành và thán thư), diện tích trồng nhỏ lẻ, quy trình canh tác còn mắc phải những khiếm khuyết, đầu ra chưa ổn định, liên kết sản xuất còn lỏng lẻo, cơ sở hạ tầng phục vụ chưa đồng bộ (nhất là điện phục vụ cho thanh long ra trái mùa nghịch). Ngoài ra, chi phí đầu tư cao (trên 20 triệu đồng/1.000m<sup>2</sup>), công chăm sóc lớn cũng là những khó khăn mà người dân trên địa bàn tỉnh phải đối mặt.

Do vậy, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh cũng nhiều lần khuyến cáo người dân không nên mở rộng trồng cây thanh long trên vùng quy hoạch trồng lúa chất lượng cao, cần phải bám sát quy hoạch của tỉnh đề ra, đồng thời phải liên kết thành tổ hợp tác hoặc tham gia vào hợp tác xã để đảm bảo về đầu ra.

#### **4. Giải pháp phát triển bền vững vùng sản xuất thanh long tỉnh Trà Vinh**

##### **4.1. Quy hoạch vùng sản xuất**

Dù còn nhiều hạn chế từ khâu sản xuất đến tiêu thụ, nhưng Trà Vinh là vùng trồng thanh long có rất nhiều tiềm năng cần được tập trung phát triển. Giá trị kinh tế cao và nhiều lợi ích về giải quyết việc làm nông thôn nhân rồi, phù hợp để sản xuất trong điều kiện thích ứng với biến đổi khí hậu. Vấn đề là chúng ta cần có kế hoạch tổ chức sản xuất theo hướng sản xuất hàng hoá quy mô lớn, an toàn thực

**Bảng 2. Tình hình sản xuất thanh long tỉnh Trà Vinh các năm từ 2017 - 2021**

Năm	2017	2018	2019	2020	2021
Diện tích hiện có (ha)	264	403	455	490	530
Diện tích thu hoạch (ha)	142	214	336	396	451
Sản lượng (tấn)	3.492	4.958	8.186	9.662	11.049
Năng suất (tấn/ha)	24,5	23,2	24,3	24,4	24,5

*Nguồn: Tổng hợp từ các báo cáo Cục Thống kê Trà Vinh*

phẩm, để truy xuất nguồn gốc, đảm bảo cung ứng quanh năm.

Song song với hoàn thiện khâu tổ chức sản xuất, cần tổ chức liên kết hộ gia đình, các nhóm nông dân dạng tổ hợp tác hoặc hợp tác xã tại các địa phương để có nguồn lực cơ sở hạ tầng và vốn phục vụ sản xuất bao gồm nhà kho bảo quản, đóng gói, công nghệ sơ chế,...

Triển khai mô hình sản xuất cây ăn trái trên diện rộng theo GAP (VietGAP hoặc GlobalGAP) cho đại bộ phận nhà vườn do sản phẩm hữu cơ đang ngày càng trở thành một xu hướng ưa thích trên thị trường.

Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quản lý chất lượng sản phẩm cũng như cung cấp chính xác các thông số về "hàng rào kỹ thuật" để đáp ứng được yêu cầu của thị trường khó tính như Mỹ, EU,...

Đa dạng sản phẩm thanh long qua chế biến thay vì chỉ tiêu thụ trái tươi, chín như hiện nay góp phần giải tỏa áp lực tiêu thụ trái trong những lúc dư thừa và còn góp phần đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao giá trị kinh tế cho thanh long như bột thanh long, kem thanh long, tương thanh long, mỳ tôm thanh long, rượu,...

#### **4.2. Giải pháp hỗ trợ xúc tiến thương mại**

Qua kết quả khảo sát cho thấy tình trạng nông hộ đang gặp phải là “được mùa nhưng mất giá”, thanh long trong tỉnh hiện chưa có doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm, chỉ mua theo thời vụ; tiêu thụ chủ yếu thông qua cơ sở thu mua Vạn Phát Thành (ấp Chợ, xã Phương Thạnh, huyện Càng Long) và một số thương lái thu về bán lại cho các công ty,

doanh nghiệp tại các tỉnh Long An, Tiền Giang và Bình Thuận. Do đó, cần thành lập tổ liên kết sản xuất trực tiếp để ký hợp đồng với công ty xuất khẩu.

Tổ chức nghiên cứu thị trường, nhu cầu tiêu thụ thanh long trong từng thời điểm của thị trường thế giới để có thể tổ chức sản xuất rải vụ, tránh được cung vượt cầu, làm giá giảm.

Xây dựng thương hiệu cho thanh long Trà Vinh, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm chuyên ngành thực phẩm trong và ngoài nước ngoài nhằm quảng bá, giới thiệu sản phẩm thanh long.

#### **5. Kết luận**

Thanh long là một cây trồng có giá trị kinh tế đang được tỉnh đầu tư phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu trong nông nghiệp, nông thôn. Có thể nói, điều kiện tự nhiên (khí hậu, đất đai, nguồn nước) cơ bản là phù hợp cho sinh trưởng, phát triển và cho năng suất cao nên thanh long ngày càng trở thành đối tượng chủ lực giúp nông hộ thoát nghèo, tăng thu nhập vươn lên giàu có. Qua kết quả nghiên cứu, tác giả đề xuất một số giải pháp về quy hoạch và xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường xuất khẩu,... Nhìn xa hơn trong chiến lược phát triển nông nghiệp, tiềm năng phát triển cây thanh long còn rất lớn, nhưng phát triển thế nào để lĩnh vực sản xuất này được bền vững là vấn đề rất đáng quan tâm. Nhìn chung, xu hướng tiêu dùng sản phẩm sạch, có nguồn gốc hữu cơ, ngày càng tăng trong tương lai là yếu tố thuận lợi trong việc giải quyết bài toán đầu ra cho sản phẩm ■

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Bộ Công Thương (2021). *Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2021-2030*. Hà Nội.
2. Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh (2019). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh 2018*. Trà Vinh: Nhà xuất bản Thống kê.
3. Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh (2020). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh 2019*. Trà Vinh: Nhà xuất bản Thống kê.
4. Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh (2021). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh 2020*. Trà Vinh: Nhà xuất bản Thống kê.

5. Bộ Công Thương (2019). *Báo cáo xuất nhập khẩu Việt Nam 2018*. Hà Nội: Nhà xuất bản Công Thương.
6. Bộ Công Thương (2020). *Báo cáo xuất nhập khẩu Việt Nam 2019*. Hà Nội: Nhà xuất bản Công Thương.
7. Bộ Công Thương (2021). *Báo cáo xuất nhập khẩu Việt Nam 2020*. Hà Nội: Nhà xuất bản Công Thương.
8. Hậu Giang (2020). *Nghị quyết số 26/NQ-HĐND Về việc thông qua Đề án Phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, ngày 04/12/2020*.
9. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia (2010). Đề xuất một số giải pháp sản xuất nông nghiệp bền vững. Truy cập tại <https://www.mard.gov.vn/Pages/de-xuat-mot-so-giai-phap-san-xuat-nong-nghiep-ben-vung-3226.aspx>

**Ngày nhận bài: 12/2/2022**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 3/3/2022**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 13/3/2022**

*Thông tin tác giả:*

**ThS. PHAN THỊ XUÂN HUỆ**

**Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế, Luật**

**Trường Đại học Trà Vinh**

## **SOLUTIONS TO SUSTAINABLY DEVELOP THE GROWING AREA OF DRAGON FRUIT IN TRA VINH PROVINCE**

● **Master. PHAN THI XUAN HUE**

Department of Economics, Faculty of Economics and Law  
Tra Vinh University

### **ABSTRACT:**

This paper presents an overview of Vietnam's dragon fruit export from 2017 to 2021, the current production of dragon fruit in Tra Vinh province. Based on the paper's findings, some solutions are proposed to sustainably develop the growing area of dragon fruit in Tra Vinh province in the coming time.

**Keywords:** dragon fruit, export dragon fruit, red-flesh dragon fruit, VietGAP standard, Tra Vinh province.